TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày: 29-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triển.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Nguyễn Đức Tân.

2. Ông Phạm Văn Ven.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn D - Sinh năm 1960, tại: Long An; nơi cư trú: Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm: 1918 (chết) và bà Nguyễn Thị C1, sinh năm: 1925 (chết); có vợ là Nguyễn Thị Chảy, sinh năm: 1959 và 01 con chung sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tam giam từ ngày 15/07/2019 đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D là* ông Nguyễn Năm Triệu - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Người bị hại:*

1. Ông Trần Chí C2 - Sinh năm 1951; (Có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Kim L - Sinh năm 1960; (Có mặt)

Cùng địa chỉ: số 97 đường Phạm Ngũ Lão, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp* của ông Trần Chí C2 Luật sư Phan Phụng Đức Duy - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tindona Việt Nam - Chi nhánh Long An - Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/4/2019, ông Trần Chí C2 cùng vợ tên Nguyễn Thị Kim L về thăm nhà của ông tại ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, ông C2 đậu xe ô tô biển số 61P-5158 tại trước cửa nhà, ông C2 và bà L vào trong nhà để thay đồ, trong lúc này Trần Văn D là em ruột của ông C2 cầm một đoạn cây gỗ đi vào trong nhà đập bể kính cửa lối đi giữa nhà trên với nhà dưới, D đứng ở tư thế đối diện với C2, khoảng cách 01m, cầm cây bằng 02 tay đánh từ trên xuống, C2 dùng tay trái giơ lên để đỡ nhưng cây trượt xuống trúng vùng trán trái ông C2 một cái, D và ông C2 ôm nhau giằng co làm D té ngã, ông C2 chạy ra phía ngoài cửa nhà trên, dùng tay giữ 02 cánh cửa, dự định khóa cửa để D ở bên trong nhà nhưng chưa khóa cửa được, trong lúc này D dùng cây gỗ chọt từ phía trong ra làm vỡ kính cửa và trúng vào miệng ông C2 làm rách môi và gãy một răng hàm trên, trúng vào vùng cổ bà L là vợ ông C2, ông C2 và bà L chạy ra ngoài đường đến nhà chị Trần Thị Thảo cách đó khoảng 50m, còn một mình D ở lại hiện trường tiếp tục dùng hung khí đã gây thương tích cho ông C2 đập phá vật dụng trong nhà; đập xe ô tô như kính, đèn và nhiều chổ trên xe ô tô biển số: 61P-5158 của ông C2, một lúc sau D rời khỏi hiện trường.

Hậu quả:

Về thương tích: Ông Trần Chí C2 bị thương tích: 01 vết thương trán trái kích thước: 06 cm x 0,5 cm, 01 vết thương môi trên kích thước 02 cm x 0,2 cm, 01 vết thương môi dưới kích thước 02 cm x 0,2 cm, mất 01 răng hàm trên, cẳng tay phải có 02 vết xay xát kích thước 02 cm x 01 cm và 08 cm x 02 cm, cẳng tay trái xây xát da 03 cm x 01 cm, tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/TgT.19-PY ngày 17/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An xác định thương tích của Trần Chí C2 là 10%.

Tài sản thiệt hại gồm những tài sản sau:

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu FIAT, biển số: 61P-518, xe đã qua sử dụng bị bể hoàn toàn các bộ phận sau: + 04 kính cửa; + 02 kính chắn gió trước và sau; + 02 cụm đèn xi nhan phía sau; + 02 cụm đèn chiếu sáng trước (mỗi cụm gồm 01 đèn pha, 01 đèn lái).

- Bàn thờ chất liệu gỗ bị bể nhiều vị trí có kích thước như sau: 21cm x 20cm; 43cm x 11cm; 25cm x 14cm.

- 02 tấm kính cửa trước loại kính màu nâu, kích thước mỗi tấm là 02m x 0,66m dày 5mm bị bể hoàn toàn.

- 01 tấm kính cửa lối đi giữa nhà trên và nhà dưới, loại kính màu nâu, kích thước 01m x 02m.

Tại Kết luận định giá số 68/KL-TCKH ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định giá trị tài sản thiệt hại là: 27.030.100 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm ba chục nghìn một trăm đồng)

Tang vật thu giữ:

Bị cáo Trần Văn D giao nộp 01 đoạn cây gỗ rắn chắc, màu nâu đã khô dài 1,77 mét, đường kính đầu nhỏ kích thước: 04 cm, đường kính đầu lớn kích thước: 4,5 cm, trọng lượng: 1,32 kg là hung khí mà bị cáo khai nhận dùng để gây thương tích cho ông Trần Chí C2 và hủy hoại tài sản ngày 23/4/2019, nhận thấy không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Chí C2 yêu cầu bị cáo Trần Văn D phải bồi thường tiền thuốc, tiền điều trị và mất thu nhập, tiền sửa xe ô tô theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Kim L từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS-ĐH ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Trần Văn D về các tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 và tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm các tội "Cố ý gây thương tích" và "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ: khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 18 đến 24 tháng tù.

Các biện pháp Tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tích thu tiêu hủy: 01 đoạn cây gỗ rắn chắc, màu nâu đã khô dài 1,77m, đường kính đầu nhỏ kích thước: 04 cm, đường kính đầu lớn kích thước: 4,5 cm, trọng lượng: 1,32 kg là hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại ông Trần Chí C2 và hủy hoại tài sản ngày 23/4/2019.

- Người bị hại: Ông Trần Chí C2 yêu cầu bị cáo Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 27.030.100 đồng gồm:

+ Tiền sửa chữa xe ô tô do bị cáo hủy hoại: Thay kính ô tô 11.600.000 đồng; đèn xe ô tô 13.400.000 đồng.

+ Sửa chửa tủ thờ: 870.100 đồng; thay kính cửa đi: 1.160.000 đồng.

- Bị cáo Trần Văn D không đồng ý bồi thường theo như yêu cầu của ông Trần Chí C2.

Bị hại ông Trần Chí C2 yêu cầu bị cáo Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm các khoản:

+ Tiền tổn thất về tinh thần: 30 tháng lương cơ bản là 44.700.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn D không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông C2.

Về trách nhiệm hình sự: Người bị hại ông Trần Chí C2 và bà Nguyễn Thị Kim L tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn D.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D là ông Nguyễn Năm Triệu - Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Bị cáo phạm tội khi bị hạn chế trong nhận thức, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo thật thà khai báo, bản thân bị cáo đang bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung là 06 tháng đối với tội "Cố ý gây thương tích" và 06 tháng tù đối với tội "Hủy hoại tài sản". Đề nghị cho bị cáo Trần Văn D được tạm hoãn thi hành án để đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trần Chí C2 Luật sư Phan Phụng Đức Duy trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại ông Trần Văn D các khoản: Tiền thiệt hại về tài sản: 27.030.100 đồng, tiền tổn thất về tinh thần bằng 30 tháng lương cơ bản là 44.700.000 đồng, tổng cộng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho ông Trần Chí C2 là 71.730.100 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 23/4/2019 (khoảng 08 giờ 00 phút), Trần Văn D sau khi nhớ lại lúc ông Trần Chí C2 khó khăn được bị cáo giúp đỡ thì nay bị cáo khó khăn ông C2 không giúp nên lấy hung khí là 01 đoạn cây gỗ rắn chắc, màu nâu đã khô dài 1,77m, đường kính đầu nhỏ kích thước: 04 cm, đường kính đầu lớn kích thước: 4,5 cm, trọng lượng: 1,32 kg đến nhà ông Trần Chí C2 (ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây) tại đây có ông C2 và bà Nguyễn Thị Kim L đang ở trong nhà, D xong vào nhà đập bể cửa kính giữa nhà trên và nhà dưới, tiếp theo D đứng ở tư thế đối diện với C2, khoảng cách 01m, cầm cây bằng 02 tay đánh từ trên xuống, C2 dùng tay trái giơ lên để đỡ nhưng cây trượt xuống trúng vùng trán trái ông C2 một cái, D và ông C2 ôm nhau giằng co làm D té ngã, ông C2 chạy ra phía ngoài cửa nhà trên, dùng tay giữ 02 cánh cửa, dự định khóa cửa để D ở bên trong nhà nhưng chưa khóa cửa được, trong lúc này

D dùng cây gỗ chọt từ phía trong ra làm vỡ kính cửa và trúng vào miệng ông C2 làm rách môi và gãy một răng hàm trên, trúng vào vùng cổ bà L nên ông C2 và bà L bỏ chạy trốn. Qua giám định thương tích của ông C2 là 10%, bà L bị thương nhẹ từ chối giám định.

[1.1] Khi ông C2 và bà L bỏ chạy trốn, bị cáo D quay lại sân nhà lúc này có 01 xe ô tô biển số: 61P-5158 của ông C2 và bà L đang đậu D tiếp tục sử dụng hung khí đập phá xe dẫn đến hư hoàn toàn: 04 kính cửa; 02 kính chắn gió trước và sau; 02 cụm đèn xi nhan phía sau; 02 cụm đèn chiếu sáng trước (mỗi cụm gồm 01 đèn pha, 01 đèn lái); đập phá tủ thờ, kính cửa lối đi. Qua định giá tài sản thiệt hại có giá trị 27.030.100 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm ba chục nghìn một trăm đồng).

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là bị cáo nhớ có dùng cây đánh ông C2 còn trúng vào vị trí nào trên người ông C2 không nhớ, có đập xe của ông C2 và bà L, đập phá hư hỏng một số tài sản trong nhà. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có làm chứng (bà Trần Thị Thảo), biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 11 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường (gồm 27 ảnh) và biên bản tạm giữ tài liệu đồ vật lúc 09 giờ 00 phút ngày 14/5/2019 (bị cáo giao nộp hung khí) do Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An lập; kết luận số 68/KL-TCKH ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Huệ; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/Tgt.19-PY ngày 17/5/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Long An đối với ông Trần Chí C2; bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 447/KL-VPYTW ngày 12/8/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bị cáo Trần Văn D xác định tại thời điểm gây án và hiện nay: "Đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi".

Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Trần Văn D phạm vào hai tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm a khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 60/CT-VKS-ĐH ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Trần Văn D với tội danh "Cố ý gây thương tích" và các điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật. Về tội danh cần phải thay đổi từ tội "Hủy hoại tài sản" sang tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" là phù hợp hơn.

[4] Hành vi của bị cáo Trần Văn D là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để nhận biết rằng sức khỏe, tính mạng và tài sản hợp pháp của mọi tổ chức và cá nhân được pháp luật bảo vệ người nào cố tình xâm hại sẽ bị xử lý. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý bằng việc sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho

ông C2 với tỷ lệ 10%, tiếp tục dùng hung khí để làm hư hỏng tài sản của ông C2 và bà L, qua định giá tài sản thiệt hại có giá trị 27.030.100 đồng. Hai hành vi trên của bị cáo phạm tội cùng một thời điểm và tất cả đã đủ yếu tố cấu thành và phạm tội. Hành vi trên của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo Trần Văn D trong quá trình xét xử thật thà khai báo, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo bị hạn chế trong nhận thức, hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ nghèo và đang hưởng chế độ trợ cấp là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn D là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Xét lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Trần Văn D là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Người bị hại ông Trần Chí C2 yêu cầu bị cáo Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại về tài sản: 27.030.100 đồng.

+ Tiền sửa chữa xe ô tô do bị cáo hủy hoại: Thay kính ô tô 11.600.000 đồng; Đèn xe ô tô 13.400.000 đồng.

+ Sửa chữa tủ thờ: 870.100 đồng; thay kính cửa đi: 1.160.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn D không đồng ý bồi thường.

Người bị hại ông Trần Chí C2 yêu cầu bị cáo Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm các khoản: Tiền tổn thất về tinh thần: 44.700.000 đồng bằng 30 tháng lương cơ bản.

Bị cáo Trần Văn D không đồng ý bồi thường.

Xét thấy thiệt hại về tài sản của ông C2 và bà L là có xảy ra do hành vi trái pháp luật của bị cáo nên buộc bị cáo phải bồi thường cho phía bị hại là 27.030.100 đồng là phù hợp

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của ông Trần Chí C2. Xét thấy:

- Tiền tổn thất về tinh thần bị cáo có gây tích cho ông C2 với tỷ lệ 10% nên buộc bị cáo bồi thường bằng 10 tháng lương tối thiểu (1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng), phần còn lại không có cơ sở nên bác yêu cầu.

Phần chấp nhận yêu cầu: 27.030.100 đồng + 14.900.000 đồng = 41.930.100 đồng.

Phần bác yêu cầu: 29.800.000 đồng do không có cơ sở.

[8.1] Xét lời đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Trần Chí C2 là có cơ sở chấp nhận một phần, phần còn lại không có cơ sở nên bác yêu cầu.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 đoạn cây gỗ rắn chắc, màu nâu đã khô dài 1,77m, đường kính đầu nhỏ kích thước: 04 cm, đường kính đầu lớn kích thước: 4,5 cm, trọng lượng: 1,32 kg bị cáo sử dụng làm hung khí gây án nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Riêng án phí dân sự sơ thẩm bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

3. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 (chín) tháng tù.

4. Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

5. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

6. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 (chín) tháng tù.

7. Căn cứ Điều 55, Điều 46, và Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Trần Văn D. Buộc bị cáo Trần Văn D phải chấp hành 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/7/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn D 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

8. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Trần Chí C2 và bà Nguyễn Thị Kim L 27.030.100 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm đồng).

Buộc Trần Văn D phải bồi thường thiệt hại sức khỏe (tổn thất tinh thần) cho ông Trần Chí C2 14.900.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải thi hành hàng tháng bị cáo Trần Văn D còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 468 Bộ luật Dân sự.

9. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây gỗ rắn chắc, màu nâu đã khô dài 1,77m, đường kính đầu nhỏ kích thước: 04 cm, đường kính đầu lớn kích thước: 4,5 cm, trọng lượng: 1,32 kg.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

10. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

11. Bị cáo, người bị hại, Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 29/10/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người bị hại; Trợ giúp pháp lý, Luật sư.
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;